

Ngày 31/12/2025	2,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

2025	
ROE	-3.2%
	+/- YoY ▼ 3.5%

Q4/25	
DT thuần	39.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 26.8 ▲ 211%
	YoY ▼ 184 ▼ 82.3%

2025	
DT thuần	154
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 156 ▼ 50.2%

Q4/25	
LN gộp	7.24
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 2.50 ▲ 52.8%
	YoY ▼ 21.7 ▼ 74.9%

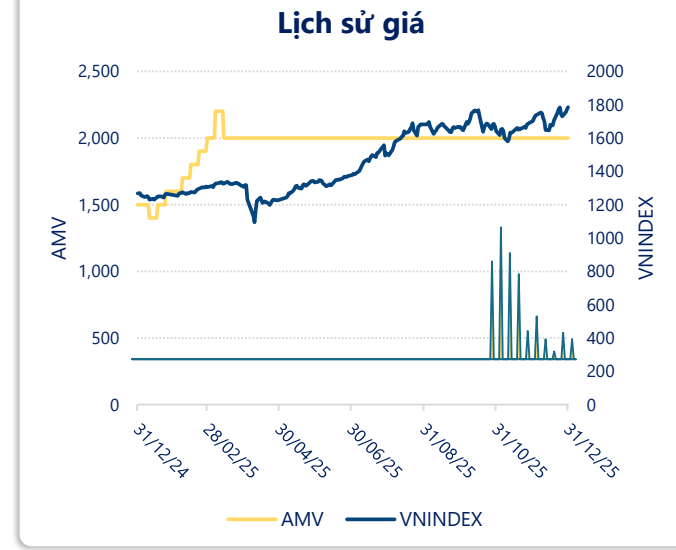
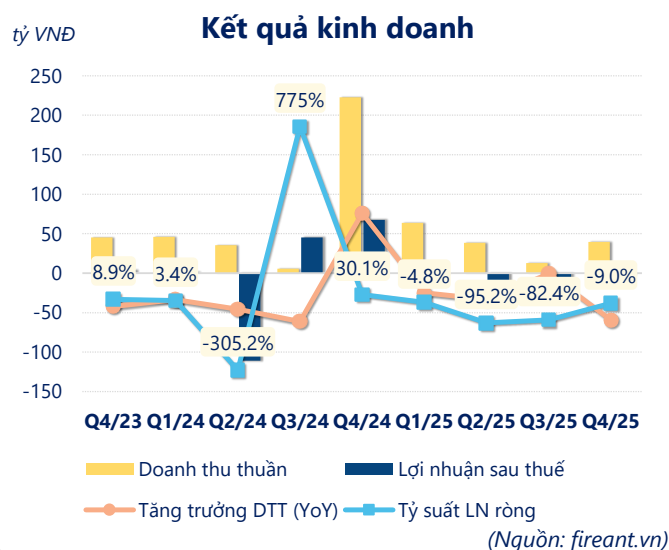
2025	
LN gộp	27.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 4.90 ▼ 15.1%

Q4/25	
LN thuần	-3.23
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 3.28 ▲ 50.3%
	YoY ▼ 60.3 ▼ 106%

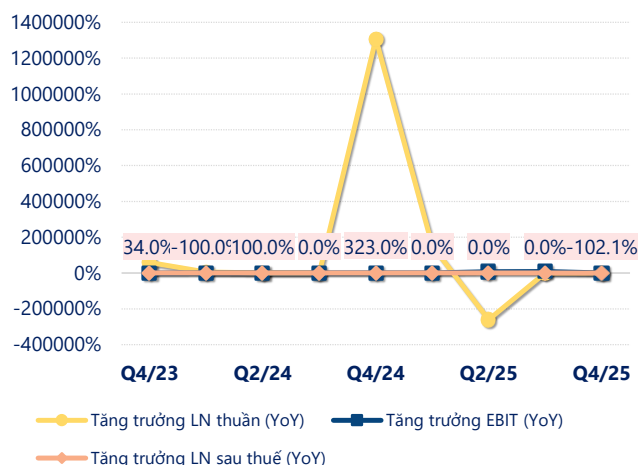
2025	
LN thuần	-43.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 36.6 ▼ 535%

Q4/25	
LN sau thuế	-3.29
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 7.61 ▲ 69.8%
	YoY ▼ 70.6 ▼ 105%

2025	
LN sau thuế	-55.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 58.3 ▼ 1872%

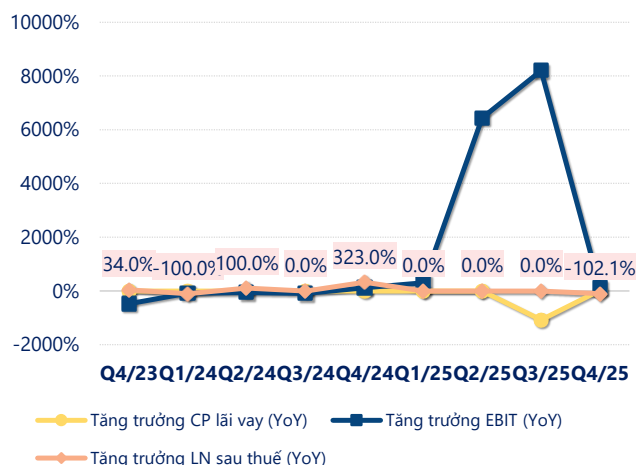


Tăng trưởng lợi nhuận



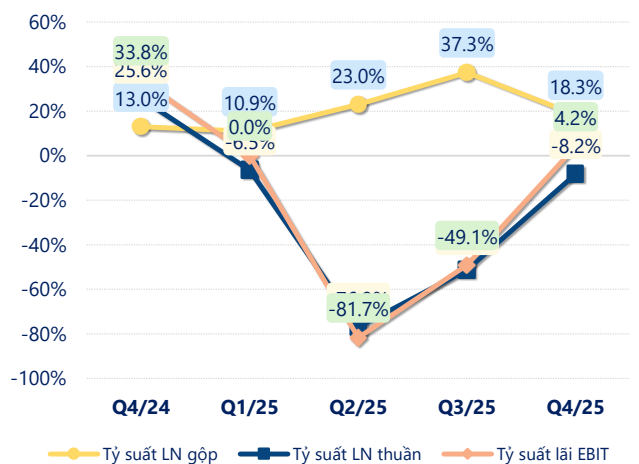
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



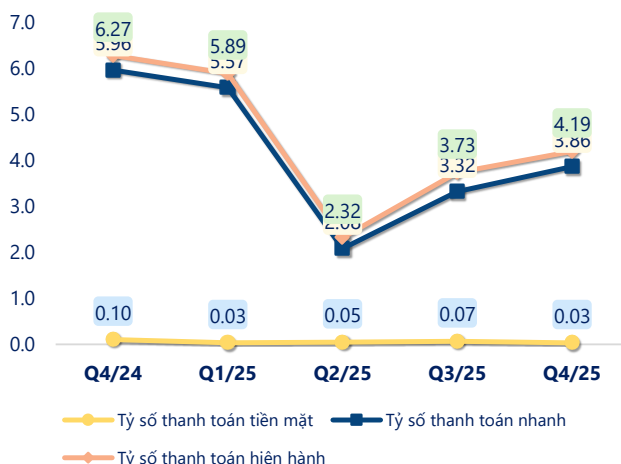
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



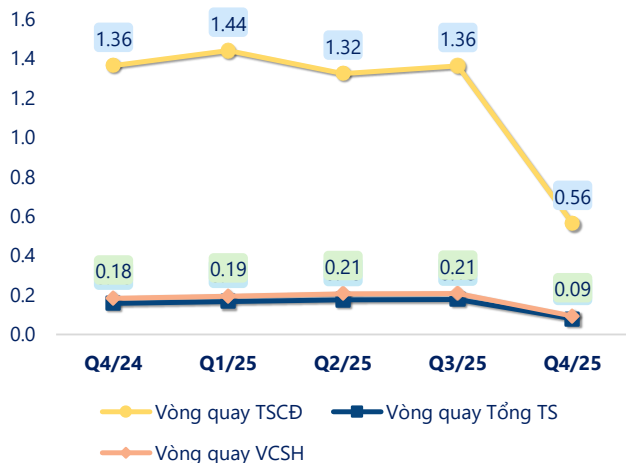
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



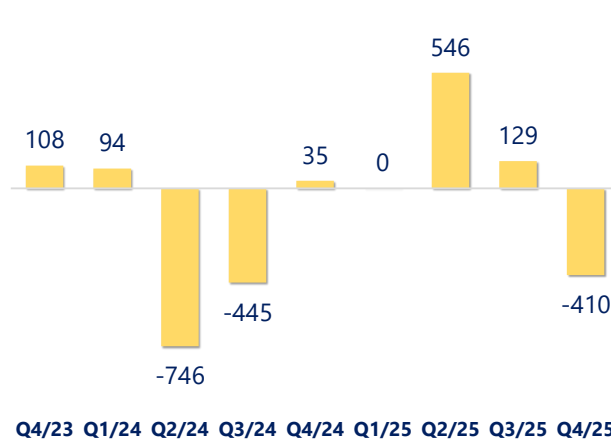
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	39.5	223	-82.3%	154	310	-50.2%
Giá vốn hàng bán	32.3	194	-83.4%	126	277	-54.4%
Lợi nhuận gộp	7.24	28.9	-74.9%	27.8	32.7	-15.1%
Doanh thu HĐTC	0.75	0.75	-0.5%	2.79	1.55	80.2%
Chi phí TC	4.79	5.02	-4.7%	18.7	24.1	-22.3%
Chi phí lãi vay	5.02	5.04	-0.4%	18.6	23.9	-22.2%
LN trong công ty LKLD	-1.26	-1.57	19.9%	-6.49	-1.79	-263%
Chi phí bán hàng	0.07	0.14	-47.2%	0.43	-1.04	141%
Chi phí QLDN	5.11	-34.2	115%	48.5	16.3	197%
LN thuần từ HĐKD	-3.23	57.1	-106%	-43.5	-6.86	-535%
Lợi nhuận khác	-0.12	13.1	-101%	-11.0	12.9	-185%
LN trước thuế	-3.36	70.2	-105%	-54.5	6.06	-1000%
Lợi nhuận sau thuế	-3.29	67.3	-105%	-55.2	3.11	-1872%
LNST của CĐ cty mẹ	-3.54	67.1	-105%	-53.7	4.63	-1260%

(Nguồn: fireant.vn)

